TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày: 24-12-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi.

Bà Hà Thị Kim Nhật.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Phạm Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngọc Đức Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù A Ch**, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2001 tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn K, xã Phong D, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015201003345; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù Sĩ D, sinh năm 1967 và bà Dình Thị M, sinh năm 1969; Vợ: Giàng Thị M, sinh năm 2006 (Chưa đăng ký kết hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị Lê- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Ông Lù Sĩ D, sinh năm 1967.
Trú tại: Thôn K, xã Ph, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Lường Văn Th, sinh năm 1971.
Trú tại: Thôn N, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 06/8/2025 Lù A Ch điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn Nậm Pẳng, xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy sử dụng. Tại khu vực đồi thông thuộc thôn Nậm Pẳng, xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai, Ch đã mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 04 (bốn) gói ma túy với giá 400.000đ. Sau khi mua được ma túy Ch đi ra khu vực bụi cỏ gần đó lấy 01 (một) gói ma túy ra cấu một nửa để sử dụng bằng hình thức hít, phần còn lại gói lại như ban đầu. Sau khi sử dụng xong Ch đi về nhà, khoảng 09 giờ 00 khi đi đến khu vực thôn Nước Nóng, xã Tú Lệ, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác Công an xã Tú Lệ phối hợp với phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện Ch có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, Ch đã tự giác giao nộp 04 (bốn) gói ma túy vừa mua được cùng 01 ví giả da màu hồng có khóa kéo đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ-đen-bạc, Biển kiểm soát 29C1-054.59 đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005161 mang tên Nguyễn Hoàng Hiếu. Tổ công tác đã tiến hành bắt người phạm tội quả tang đối với Lù A Ch và thu giữ vật chứng để giải quyết theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lù A Ch tại thôn K, xã P, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra Lù A Ch khai nhận 04 (bốn) gói ma túy giao nộp là ma túy, loại Heroine, Ch mua với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số: 384/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: "Số chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,24gam".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-KV4 ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Lù A Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lù A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo Lù A Ch từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Ch.

- Về vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói; 01 ví giả da màu hồng có khóa kéo đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu xanh đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho ông Lù Sĩ D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ-đen-bạc, Biển kiểm soát 29C1-054.59 đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005161 mang tên Nguyễn Hoàng Hiếu.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù A Ch.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lù A Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo Ch cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo Ch nhất trí với nội dung mà người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin trả lại chiếc xe mô tô và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi liên quan (Lù Sĩ D), người chứng kiến (Lường Văn Th): Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của người có quyền lợi liên quan, người chứng kiến đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của người có quyền lợi liên quan, người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi liên quan, người chứng kiến là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai tại phiên toà của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 06/8/2025 tại khu vực đồi thông thuộc thôn Nậm Pẳng, xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai, Ch đã mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 04 (bốn) gói ma túy loại Heroine với giá 400.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Xét hành vi của bị cáo:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

- Xét nhân thân của bị cáo:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 06/8/2025, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện bản thân bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định Lù A Ch còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không thuộc các trường hợp quy đinh tại Điều 256a Bộ luật Hình sự, Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này của Ch là phù hợp.

Đối với phụ nữ đã bán ma túy cho Lù A Ch, Ch khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 (bốn) gói ma túy, 01 ví giả da màu hồng có khóa kéo đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ-đen-bạc, Biển kiểm soát 29C1-054.59 đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005161 mang tên Nguyễn Hoàng Hiếu. Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Đối với 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói, 01 ví giả da màu hồng có khóa kéo đã qua sử dụng đây là các đồ vật có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu xanh đã qua sử dụng xét không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ-đen-bạc, Biển kiểm soát 29C1-054.59 đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005161 mang tên Nguyễn Hoàng Hiếu. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Lù Sĩ D khi bị cáo hỏi mượn không nói cho ông D biết sẽ xử dụng vào việc đi mua ma túy do vậy cần trả lại các tài sản trên cho ông D là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Do bị cáo Lù A Ch là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lù A Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lù A Ch 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 06/8/2025.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và phòng Thi hành án dân sự khu vực 4- Lào Cai như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh nilon gói; 01 ví giả da màu hồng có khóa kéo đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme loại màn hình cảm ứng, vỏ máy màu xanh đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho ông Lù Sĩ D 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ-đen-bạc, Biển kiểm soát 29C1-054.59 đã qua sử dụng; 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005161 mang tên Nguyễn Hoàng Hiếu.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù A Ch.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lù A Ch được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo đối với bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Phong Dụ Thượng (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa; người có QLLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tiến Phúc

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tiến Phúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Chấn Thịnh (TB);
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.